

Ngày: 24/6/2021

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN

Các Hội thẩm nhân dân:

- ## 2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Tòa án: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/HSST ngày 19/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXX ngày 10/6/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N** - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 10/10/1990

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm Thanh Vân, xã Tân Phú, Phở Yên, Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Mạnh C (sinh năm 1964); con bà Trần Thị Đ (sinh năm 1968). Bị cáo có 02 chị em, N là con thứ nhất, chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/6/2020, bị Công an xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, mức phạt 1.500.000 đồng, tại Quyết định số 0000337. Nguyễn Văn N đã thực hiện nộp khoản tiền phạt cùng ngày 03/6/2020. Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính tính đến ngày 31/12/2020, Nguyễn Văn N chưa được xóa vi phạm.

Biện pháp ngăn chặn: Nguyễn Văn N không bị giam, giữ. Áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Hiện đang tại ngoại tại xã Tân Phú, Phổ Yên, Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Ông Ngô Thượng D , sinh năm 1952

ĐKHKT: Xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú, TX Phổ Yên, Thái Nguyên.

2. Anh Ngô Thượng H , sinh năm 1993

ĐKHKT: Xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú, TX Phổ Yên, Thái Nguyên.

3. Anh Trần Thái T , sinh năm 1976

ĐKHKT: Xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú, TX Phổ Yên, Thái Nguyên.

4. Ông Trần Xuân T , sinh năm 1957

ĐKHKT: Xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú, TX Phổ Yên, Thái Nguyên.

5. Anh Phạm Quý T , sinh năm 1993

ĐKHKT: Xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú, TX Phổ Yên, Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 31/12/2021, tại nhà của Ngô Thượng D (sinh năm 1952) ở xóm Tân Thịnh, Tân Phú, Phổ Yên, Thái Nguyên, Công an xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện các đối tượng gồm: Nguyễn Văn N , Ngô Thượng D , Ngô Thượng H (sinh năm 1993, trú tại Tân Thịnh, Tân Phú, Phổ Yên, Thái Nguyên), Trần Thái T (sinh năm 1976, trú tại Tân Thịnh, Tân Phú, Phổ Yên, Thái Nguyên) đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức “đánh phỏm”.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền thu trên chiếu bạc 1.090.000 đồng; 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếu cói. Công an xã Tân Phú đã lập biên bản sự việc và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra xã thị xã Phổ Yên để xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các đối tượng bị bắt khai nhận như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 31/12/2020, Trần Thái T , Ngô Thượng H đến chỗ ở của Ngô Thượng D chơi. Sau đó T , H , D rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức “đánh phỏm”. Khi đang đánh bạc, thấy Nguyễn Văn Ngọc đi qua nên T , H , D rủ N cùng đánh bạc, Ngọc đồng ý và tham gia cùng đánh bạc.

Hình thức đánh “phỏm” được các đối tượng quy ước: Bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài trộn đều và chia cho mỗi người tham gia đánh 09 quân bài, riêng người chia bài thì chia 10 quân và là người đánh đầu tiên. Số bài còn lại được để ở giữa. Người chơi sẽ đánh 01 lá bài sang người chơi kế bên, nếu người chơi kế

tiếp thấy lá bài đó kết hợp được với bài của mình thành “phỏm” là bộ 3 đến 4 quân bài cùng loại hoặc bộ 3 quân bài trở lên cùng chất kế tiếp nhau) thì được “ăn” và đánh đi một quân bài. Nếu không “ăn” được thì người chơi bốc 01 quân bài ở giữa để tạo thành “phỏm” và đánh 01 quân bài sang người kế tiếp theo vòng tròn. Người chơi đánh đến khi hết quân bài ở giữa thì tất cả hạ “phỏm”, còn lại quân bài trên tay không phải là “phỏm” thì so với người chơi khác, nếu ai có số điểm của các quân bài cộng lại với nhau nhỏ nhất thì là người thắng cuộc. Nếu bằng điểm nhau thì người hạ “phỏm” trước sẽ thắng. Người chơi ít điểm thứ nhì sẽ mất với người chơi thắng cuộc 10.000 đồng, người thứ ba sẽ mất 20.000 đồng, người thứ tư sẽ mất 30.000 đồng. Người không có phỏm sẽ mất 40.000 đồng. Người nào bị ăn “chốt” (là người bị người kế tiếp ăn cây cuối cùng trước khi hạ “phỏm”) thì phải trả cho người ăn “chốt” 50.000 đồng. Người nào “ù” (là người có 9 hoặc 10 cây thành phỏm) thì những người chơi khác phải trả cho người “ù” 60.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 1.090.000đ gồm: Ngô Thượng D sử dụng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), H có 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), T có 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), N sử dụng 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Để có căn cứ xác định hành vi phạm tội của những người tham gia đánh bạc trái phép, ngày 04/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 67/ĐCSH đối với số tiền thu giữ khi bắt quả tang 1.090.000đ, được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1 là tiền giả hay tiền thật.

Tại Kết luận giám định số: 457/KL-KTHS ngày 12/02/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Số tiền gửi giám định trong phong bì (Ký hiệu: A1) là tiền thật.*

Với nội dung nêu trên tại bản cáo trạng số 94/CT - VKSPY ngày 17/5/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Nguyễn Văn Ngọc về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo: Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” tại bản cáo trạng truy tố đã thể hiện.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Có 01 tiền sự bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc trong thời gian chưa được xóa vi phạm tiếp tục phạm tội nên là căn cứ định tội của lần phạm tội này.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Ngọc đã phạm tội “Đánh bạc”.

*Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 04 - 06 tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, phạt tiền sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo từ 10 - 12 triệu đồng.

Xử lý vật chứng: Tiêu hủy công cụ dùng phạm tội 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tiền thu giữ trên chiếu bạc 1.090.000đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để HĐXX xem xét.

- Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc những người làm chứng vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 BLTTHS, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật;

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Việc đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm diễn ra tại gia đình của Ngô Thượng D thuộc xóm Tân Thịnh, xã Tân Phú từ khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/12/2020 đến 14 giờ 20 phút cùng ngày bị phát hiện bắt quả tang là do bị cáo cùng các đối tượng Ngô Thượng D, Ngô Thượng H, Trần Thái T rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi phỏm. Công cụ, phương tiện phạm tội là bộ bài tú lơ khơ và chiếu cói của gia đình ông D, trong khi đánh bạc không phân công canh gác, mục đích đánh bạc để vui chơi giải trí. Khi Công an xã Tân Phú đến lập biên bản sự việc, thu giữ tại chiếu bạc số tiền **1.090.000đ** dùng để đánh bạc. Khi tham gia chơi Ngô Thượng D sử dụng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), H có 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), T có 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), bị cáo có 420.000 đồng (bốn

trăm hai mươi nghìn đồng). Việc bị bắt quả tang khi đang sát phạt nhau bằng tiền qua hình thức đánh phôm là sai và vi phạm pháp luật của bị cáo.

[3]. Xác định tội danh đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại quá trình điều tra và tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh phôm, được thua bằng tiền của bị cáo là vi phạm pháp luật. Tuy số tiền sử dụng vào việc đánh bạc khi bị bắt giữ dưới 5.000.000đ, nhưng trước đó bị cáo đã bị Công an xã Tân Phú xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” tại Tọa quyết định số 0000337 ngày 03/6/2020, mức phạt tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 03/6/2020, chưa được xóa vi phạm lại tiếp tục “Đánh bạc” nên đó là căn cứ định tội đối với lần vi phạm này. Do đó, cáo trạng số 94/CT - VKSPY ngày 19/5/2021 của VKS nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Nguyễn Văn Ngọc về tội danh và điều luật viện dẫn tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng luật.

Cụ thể Điều 321 BLHS năm 2015 có nội dung:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật ... dưới 5000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này... mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng và phải chịu:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xong hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương, cờ bạc là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, kinh tế của gia đình bản thân các bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, việc đưa ra xét xử là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung để đẩy lùi tệ nạn này ra khỏi cộng đồng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo Nguyễn Văn Ngọc được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS là *”Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*. Ngoài ra bị cáo N có ông nội và bố đẻ là người có công, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương tham gia kháng chiến nên xét cho bị cáo Ngọc hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác ở khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS theo Điều 52 BLHS.

[5]. HĐXX nhận định về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi đánh bạc trái phép vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, bản thân có đơn đề nghị được cải tạo tại địa phương. Xét thấy, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS, bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định mà phải xử phạt tù có thời hạn để làm gương răn đe

chung. Tuy nhiên, xét bị cáo N tham gia đánh bạc số tiền không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 BLHS, nên xét cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt quy định tại Điều 54 BLHS, giúp bị cáo nhanh hoàn lương, hòa nhập cộng đồng.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 3 Điều 321 BLHS thì: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 triệu đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo không phải là đối tượng hộ nghèo hoặc cận nghèo. Để mang tính giáo dục và phòng ngừa cần phạt khoản tiền nhất định đối với bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của HĐXX. Vì vậy, được chấp nhận.

[8]. Vật chứng: Về số tiền thu giữ: 1.090.000đ cần sung công quỹ Nhà nước

Các vật chứng khác gồm: Bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc cối được xác định của gia đình ông D. Xét thấy đây là công cụ các bị cáo và những người cùng chơi sử dụng để phạm tội nên cần tiêu hủy theo quy định.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác:

Trong vụ án này, Trong vụ án này còn có Ngô Thượng D , Ngô Thượng H , Trần Thái T có hành vi cùng Nguyễn Văn N đánh bạc nhưng Hậu, D, T chưa có tiền án, tiền sự, số tiền các đối tượng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội phạm “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự, Công an thị xã Phổ Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền trong lĩnh vực an ninh, trật tự theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và nghị định 167/2013 của Chính phủ là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Ngọc, phạm tội “Đánh bạc” .

2. Về hình phạt

* *Hình phạt chính:* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn N 04** (bốn) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS

Phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Văn N là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

3.1. *Tịch thu tiêu hủy:* 01 chiếc cối đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu A ghi 52 quân bài tú lơ khơ.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 18/5/2021).

3.2: *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:* Tiền VNĐ **1.090.000đ** (Một triệu không trăm chín mươi ngàn đồng).

(Theo Ủy nhiệm chi chuyển tiền điện tử số 99 lập ngày 19 tháng 05 năm 2021, giữa CQĐT Công an thị xã Phổ Yên và Kho bạc Nhà nước thị xã Phổ Yên chuyển tiền vào tài khoản số 3949.0.1054784.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên số tiền 1.090.000đ).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Báo cho biết bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

